

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1108/2026/TLST-HN ngày 07 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Thùy T**, sinh năm 1979.

Số CCCD: 049179002766

HKTT: 72/5Đ Tổ 3, Ấp F, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân T1**, sinh năm 1976.

Số CCCD: 079076005607

HKTT: 72/5Đ Tổ 3, Ấp F, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đoàn Thị Thùy T và ông Nguyễn Xuân T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Thùy T và ông Nguyễn Xuân T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Quốc T2, sinh ngày 27/5/2003 (đã trưởng thành) và Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 27/01/2017.

Con chung Nguyễn Quốc T2 đã trưởng thành, đủ năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Đoàn Thị Thùy T và ông Nguyễn Xuân T1 thống nhất giao trẻ Nguyễn Ngọc Như Ý cho bà Đoàn Thị Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Các bên đương sự tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Đoàn Thị Thùy T tự nguyện chịu được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0027720, ký hiệu: BLTU/26E ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đoàn Thị Thùy T đã nộp đủ án phí và được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 8, TP.HCM;
- Phòng THADS Khu vực 8, TP.HCM;
- UBND xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM (GCNKH số 23, quyền số: 01/2002, ngày 12/4/2002) (Nay là xã Xuân Thới Sơn, TP.HCM);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Trịnh Hồng Hải